

Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ

Vũ Quang, ngày 27 tháng 8 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 31/2024/TLST/HNGĐ, ngày 02/8/2024, giữa:

**Nguyên đơn:** Chị Trần Thị T – Sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

**Bị đơn:** Anh Kha Văn K – Sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn 4, xã Q, huyện V, tỉnh Hà Tĩnh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và anh Kha Văn K.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ con cái:** Vợ chồng thỏa thuận giao cho chị Trần Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Kha Gia L, sinh ngày 15/01/2013; giao con Kha An K, sinh ngày 07/7/2019 cho anh Kha Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hai bên vợ chồng không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Trần Thị T và anh Kha Văn K đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được ngăn cản, cản trở.

- **Về quan hệ tài sản chung:** Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 và Khoản 5, Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc chị Trần Thị T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm như đã thoả thuận nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số: 0001510 ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Chị Trần Thị T được Chi cục thi hành án dân sự huyện V hoàn trả lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Q;
- Các ĐS;
- Lưu: HS, VP.

**THẨM PHÁN**

**Nghiêm Khắc Cẩn**